

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
Số: 22 /KH-ĐHCNTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
GIAI ĐOẠN 2023-2026

Căn cứ Báo cáo tự đánh giá Trường ĐHCNTT giai đoạn 2017-2021;

Căn cứ Báo cáo đánh giá ngoài Trường ĐHCNTT;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng KĐCLGD-TTKĐCLGD, ĐHQGHN;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-ĐHCNTT, ngày 04/01/2023 của Hiệu trưởng Trường ĐHCNTT về việc ban hành Quy trình cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của Trường ĐHCNTT;

Ban Giám hiệu chỉ đạo Phòng TT-PC-ĐBCL lập Kế hoạch cải tiến chất lượng Trường ĐHCNTT giai đoạn 2023-2026 và phổ biến đến các đơn vị để triển khai thực hiện. Nội dung, giải pháp cải tiến, đơn vị phụ trách và thời gian thực hiện cụ thể như sau:

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1.	Tiêu chuẩn 1: Tâm nhìn, sứ mạng và văn hóa	Định kỳ khảo sát và sử dụng ý kiến của tất cả các bên liên quan về xây dựng, phát triển, đánh giá, điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục.	Đã và đang thực hiện khảo sát CB-GV-NV theo quy định/kế hoạch và sử dụng các góp ý vào điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục	Định kỳ khảo sát 2 năm/lần	Phòng TT-PC-ĐBCL
2.		Điều chỉnh sứ mạng, tầm nhìn tính đến đầy đủ bối cảnh, xu hướng về đổi mới	- Đã thảo luận trong cuộc họp Hội đồng Trường tháng 5/2023 để định hướng.	2023-2024	Phòng TT-PC-ĐBCL



TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		<p>sáng tạo, CMCN 4.0, chuyển đổi số và khát vọng xây dựng Việt Nam phồn vinh, hùng cường, hạnh phúc;</p> <p>Phát triển các giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục, tích hợp giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục, khẩu hiệu hành động, chính sách chất lượng, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động Trường ĐH CNTT... để xây dựng văn hóa Trường.</p>	<p>tháng 5/2023 để định hướng;</p> <p>- Khảo sát/tọa đàm tất cả các BLQ trong và ngoài trường năm 2023/2024 (tham khảo hướng dẫn của Bộ);</p> <p>- Bài tham luận/tọa đàm/hội nghị ĐBCL để trao đổi/tập huấn về việc vận dụng TLGD, GTCL trong hoạt động dạy - học.</p>		
3.		<p>Bồi dưỡng, nâng cao năng lực của cán bộ, GV, người học và các bên liên quan khác trong vận dụng sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục vào các hoạt động của tập thể, cá nhân để phát triển Nhà trường.</p>	<p>- Bài tham luận/tọa đàm/hội nghị ĐBCL để trao đổi/tập huấn về việc vận dụng TLGD, GTCL trong hoạt động dạy - học.</p>	2024	Phòng TTPC-ĐBCL
4.		<p>Nghiên cứu, áp dụng quản trị đại học tiên tiến, công nghệ (công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số, ...), thành tựu CMCN 4.0, tích hợp các quy định, hướng dẫn thực hiện, vận dụng sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục, khẩu hiệu hành động vào trong các quy định, hướng dẫn các hoạt động (đào tạo, nghiên cứu khoa học,</p>	<p>Đang triển khai thông qua dự án PHER và đề án chuyển đổi số</p>	<p>Dự án PHER: 2021 - 2025; Đề án Chuyển đổi số: 2022 trở đi</p>	Lãnh đạo trường

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		chuyên giao tri thức, phục vụ cộng đồng...).			
5.		- Hợp tác sâu rộng, hiệu quả với tất cả các bên liên quan trong xây dựng và phát triển, thực hiện sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục, xây dựng khẩu hiệu hành động, văn hoá để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của họ.	- Đã thảo luận trong cuộc họp Hội đồng Trường tháng 5/2023 để định hướng; - Khảo sát/tọa đàm tất cả các BLQ trong và ngoài trường năm 2023/2024 (tham khảo hướng dẫn của Bộ); - Bài tham luận/tọa đàm/hội nghị ĐBCL để trao đổi/tập huấn về việc vận dụng TLGD, GTCL trong hoạt động dạy - học.	2023-2024	Phòng TTPC-ĐBCL
6.		Rà soát cơ cấu hệ thống quản trị phù hợp với quy định	- Định kỳ hằng năm Phòng TT-PC-ĐBCL rà soát các VBQLNB của chính quyền để phù hợp và cập nhật theo quy định mới, tình hình thực tiễn. - Cơ cấu hệ thống quản trị được rà soát hằng năm theo yêu cầu của ĐHQG-HCM	2023-2026	Phòng TCHC
	Tiêu chuẩn 2: Quản trị	- Rà soát, đánh giá, cải tiến cơ chế, quy trình, văn bản của hệ thống quản trị; - Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ hệ thống quản trị về quản trị đại học tiên tiến, xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển dựa vào sự cân bằng, hài hoà lợi ích của các bên liên quan và trách nhiệm giải trình trước xã hội, đảm bảo tính bền vững,	-Hệ thống văn bản quản lý của Hội đồng Trường đã ban hành một số theo quy định như: Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường (tạm thời) ; Quy chế tài chính (tạm thời) nhưng chưa hoàn thiện, do đó Trường đang xây dựng và hoàn thiện các văn bản quản lý - Các Hội đồng tư vấn: Hội đồng KH&ĐT, Hội đồng TĐKT, Hội đồng tuyển dụng,		
7.		ngũ cán bộ hệ thống quản trị về quản trị đại học tiên tiến, xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển dựa vào sự cân bằng, hài hoà lợi ích của các bên liên quan và trách nhiệm giải trình trước xã hội, đảm bảo tính bền vững,	- Các Hội đồng tư vấn: Hội đồng KH&ĐT, Hội đồng TĐKT, Hội đồng tuyển dụng,	2023-2026	Phòng TCHC

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		<p>năng lực quản trị rủi ro tiềm tàng của các hoạt động.</p>	<p>Hội đồng lương được rà soát cập nhật hằng năm theo quy định của ĐHQG-HCM hoặc khi có sự thay đổi nhân sự.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng kiến thức quản trị đại học theo dự án PHER (BGH). - Kế hoạch bồi dưỡng năng lực quản lý cán bộ được lập kế hoạch và thực hiện hằng năm như: các khóa bồi dưỡng cao cấp lý luận chính trị, quốc phòng an ninh, phòng cháy chữa cháy; khóa bồi dưỡng dành cho GV, chuyên viên và cán bộ quản lý. Năm 2023 kế hoạch tổ chức khóa bồi dưỡng cho cán bộ quản lý hiện đang khảo sát lấy ý kiến nhu cầu. - Ngoài ra hằng năm Trường cử cán bộ đi đào tạo, thực tập nâng cao trình độ trong và ngoài nước theo nguyện vọng: các khóa đào tạo trình độ ThS, TS, thực tập tại các Viện JAIT, NII của Nhật,... 		
8.	Tiêu chuẩn 3: Lãnh đạo và quản lý	Ban hành chính thức Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường, Quy chế tổ chức và hoạt động trường theo đúng Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14.	Ban hành chính thức dự kiến vào cuối năm 2023 hoặc đầu năm 2024	Cuối năm 2023 hoặc đầu năm 2024	Hội đồng trường

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
9.		- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và sự hài lòng các bên liên quan.	Hiện nay sự phối hợp công việc giữa các đơn vị được thực hiện theo Quyết định số 637/QĐ-ĐHCNTT quy định về chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; và thể hiện lồng ghép vào các quy trình thực hiện công việc của các đơn vị, và được thực hiện nhịp nhàng, hiệu quả. Do đó việc xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị sẽ được xem xét nghiên cứu.	2023-2026	Phòng TCHC
10.		- Xây dựng quy trình, hướng dẫn rà soát định kỳ, giám sát cải tiến tính hiệu quả việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của các đơn vị theo KPIs, năng lực quản trị và mức độ hài lòng của các bên liên quan.	Trường đang xem xét nghiên cứu	2026-2030	Phòng TCHC
11.		- Định kỳ báo cáo phân tích cơ cấu lãnh đạo, quản lý trước và sau rà soát, điều chỉnh để thấy rõ hoạt động cải tiến cơ cấu tổ chức dựa trên kết quả rà soát, đánh giá.	- Việc rà soát cơ cấu lãnh đạo, quản lý được thực hiện hằng năm phù hợp với cơ cấu tổ chức của ĐHQG-HCM và tuân theo quy định của Thông tư; được báo cáo trong cuộc họp giao ban Trường và giao ban BGH.	2023-2026	Phòng TCHC

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
12.	Tiêu chuẩn 4: Quản trị chiến lược	Ban hành hướng dẫn và triển khai xây dựng các chiến lược thành phần, kế hoạch ngắn hạn, quy trình rà soát, đánh giá mức độ thực hiện các KPIs.	Rà soát Hướng dẫn đã ban hành để cập nhật (nếu cần).	2023-2026	Tổ giám sát KHCL
13.		KHCL cần bổ sung các biện pháp quản trị rủi ro, xác định nguồn lực (nhất là tài chính)	Rà soát, bổ sung vào đánh giá giữa kỳ KHCL về phân tích đánh giá rủi ro về tài chính trong mục IX.1 và phân tích tính khả thi trong mục IX.2.	Đánh giá giữa kỳ KHCL gđ 2021-2025/KHCL 2026-2030	Tổ xây dựng KHCL
14.		Ban hành quy trình theo dõi, giám sát đầy đủ việc thực hiện các KPIs, đối sánh và công khai trong các báo cáo hàng năm.	Ban hành quy trình theo dõi, giám sát KHCL/KPIs	2023-2026	Tổ giám sát KHCL
15.	Tiêu chuẩn 5: Chính sách ĐT, NCKH, PVCĐ	Ban hành các văn bản hướng dẫn, kế hoạch, tập huấn về việc xây dựng chính sách về đào tạo, NCKH và PVCĐ.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các văn bản hướng dẫn, kế hoạch, tập huấn về việc xây dựng chính sách về ĐT, NCKH, PVCĐ - Rà soát, điều chỉnh quy định phục vụ cộng đồng: Bổ sung danh mục hoạt động PVCĐ, ví dụ: tiếp nhận học sinh tham quan, kiến tập tại Trường; quy định chỉ tiêu hoạt động PVCĐ đối với GV và SV 	2023-2026	Phòng ĐTĐH Phòng ĐTSĐH-KHCN Phòng CTSV
16.		Xây dựng quy trình và thực hiện đánh giá tính hiệu quả của các chính sách đang được thực hiện (lưu ý đến ý kiến	- Xây dựng quy trình và thực hiện đánh giá tính hiệu quả của các chính sách đang được thực hiện thông qua hoạt động khảo	2023-2026	Phòng ĐTĐH Phòng ĐTSĐH-KHCN

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		của các bên liên quan, tác động xã hội và hiệu quả KT-XH của chính sách).	sát. - Thực hiện báo cáo kết quả các hoạt động PVCĐ, lưu ý đánh giá tác động xã hội và ý kiến của các bên liên quan		Phòng CTSV
17.	Tiêu chuẩn 6: Quản lý nguồn nhân lực	Xây dựng kế hoạch cụ thể đánh giá nhu cầu nguồn nhân lực của đơn vị đáp ứng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng	Hàng năm Trường đều thực hiện việc rà soát và xây dựng kế hoạch tuyển dụng nhân sự phù hợp yêu cầu công việc và nhu cầu của các đơn vị.	2023-2026	Phòng TCHC
18.		Rà soát bổ sung trong quy định về tỷ lệ ngân sách trong cơ cấu thu chi tài chính cho việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ.	Trường đang xem xét, nghiên cứu	2026-2030	Phòng TCHC
19.		Xây dựng và ban hành được hệ thống KPIs nhằm đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, giảng viên, nhân viên một cách khoa học, khách quan, minh bạch	Trường đang xem xét nghiên cứu	2026-2030	Phòng TCHC
20.		Định kỳ khảo sát các bên liên quan về các chế độ, chính sách, quy trình và quy hoạch nguồn nhân lực	- Đã và đang thực hiện khảo sát CB-GV-NV theo quy định/kế hoạch khảo sát chung về chế độ chính sách. - Đã khảo sát nhu cầu thực hiện đào tạo, bồi dưỡng (Phòng TCHC thực hiện)	Định kỳ khảo sát 2 năm/lần	Phòng TT-PC-ĐBCL

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
21.		Rà soát và bổ sung chính sách đa dạng nhằm thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao	<ul style="list-style-type: none"> - Trường đang thực hiện đề án tuyển dụng tiến sĩ (đề án 25-55) nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. - Đang xây dựng triển khai đề án thu hút nghiên cứu viên có trình độ TS nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu của Trường 	2023-2026	Phòng TCHC
22.		Rà soát, hoàn thiện Quy chế tài chính của Trường theo ND 60/2021 của Chính Phủ.	Đang xây dựng và hoàn thiện	2023-2024	Phòng KHTC
23.	Tiêu chuẩn 7: Quản lý tài chính và CSVC	Rà soát và cải tiến QCCTNB về việc quy định các giờ NCKH cho các GV có đề tài các cấp theo hướng tính theo kết quả của các đề tài là các bài báo trong và ngoài nước, phát minh, sáng chế.	Đã rà soát điều chỉnh và tiếp tục điều chỉnh chính sách khen thưởng/ hỗ trợ NCKH, được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN Phòng KHTC
24.		Rà soát, cập nhật các quy định về quản lý tài sản, CSVC của trường phù hợp với tình hình hiện nay về CSVC, với cơ chế tự chủ tài chính mới của trường và ND 60/2021/ND-CP, TT 56/2022/TT-BTC, TT 03/2020/TT-BGDĐT.	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các văn bản đã có các quyết định liên quan đến tài sản: + QĐ 371/QĐ-ĐHCNTT ngày 21/6/2018 về việc Ban hành quy định quản lý và sử dụng tài sản của Trường. +QĐ 378/QĐ-ĐHCNTT ngày 25/6/2018 về việc Ban hành quy định về diện tích phòng làm việc, tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị của cán bộ, viên chức của 	Năm 2023	Phòng QTTB

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
			Trường + Các quyết định về tiêu chuẩn định mức máy móc thiết bị các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023. - Về trang thiết bị đáp ứng theo thông tư 03/2020/TT-BGDĐT: diện tích các phòng học đáp ứng. Các giảng đường dưới 200 chỗ đáp ứng. Riêng giảng đường trên 200 chưa đáp ứng. Giải pháp: Sửa chữa giảng đường thành một giảng đường lớn có sức chứa 700 chỗ.		
25.		Xây dựng quy trình đánh giá hiệu quả các hạng mục đầu tư, mua sắm phục vụ hoạt động chuyên môn	Trường đang nghiên cứu và xem xét xây dựng	2026-2030	Phòng QTTB
26.		Định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư hằng năm về các thiết bị công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng như máy tính, hệ thống mạng, hệ thống dự phòng, bảo mật và quyền truy cập	- Định kỳ rà soát, đánh giá tính hiệu quả về các thiết bị công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng thông qua công tác kiểm kê hằng năm. - Bảo mật và phân quyền truy cập hệ thống mạng có trong dự án "ứng dụng CNTT phục vụ chuyển đổi số tại ĐHQG-HCM theo định hướng phát triển đại học số"	2023-2026	Phòng DL&CNTT
27.		Đa dạng hóa các nguồn học liệu; tăng cường tài liệu điện tử để SV thuận tiện	Khai thác các nguồn cơ sở dữ liệu điện tử dùng chung của ĐHQG-HCM; Xây dựng và khai thác Bộ sưu tập số nguồn tài liệu	2023-2026	Thư viện

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		truy cập cũng như các quy định về sử dụng tài liệu điện tử cần thiết.	nội sinh của ĐHQG-HCM (Bao gồm của Trường); Khai thác nguồn dữ liệu điện tử liên kết từ Stinet (Mạng Liên kết Thông tin Khoa học và Công nghệ TP.HCM); Các nguồn Cơ sở dữ liệu mở trong và ngoài nước		
28.	Tiêu chuẩn 8: Quan hệ đối ngoại	Xây dựng, ban hành văn bản quản lý hoạt động hợp tác trong nước.	Ban hành Quy định phân cấp đối tác; Ban hành quy trình & Checklist tổ chức Hội nghị / Hội thảo quốc tế.	2023	Phòng QHĐN
29.		Xây dựng chính sách, cơ chế cụ thể để tăng cường và khuyến khích các đơn vị, cá nhân phát huy hiệu quả các hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức và công nghệ, tư vấn chính sách.	Chính sách khuyến khích NCKH đã có trong Quy định đề tài đặt hàng.	2023-2026	Phòng ĐTSDH-KHCN
30.		Rà soát các MOU, MOA, tập trung vào các dự án, đề tài NCKH lớn với các đối tác nước ngoài, các dự án hợp tác NCKH trong và ngoài nước, lưu ý đến kết quả trong chuyển giao tri thức, công nghệ và nguồn thu từ thương mại hóa.	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hiện có chính sách tăng cường hợp tác quốc tế thông qua việc tổ chức hội nghị quốc tế hàng năm MAPR, có chính sách Visiting Prof. để các nhóm NC có thể mời GS quốc tế đến làm việc tại Trường 10 ngày/năm. Hợp tác với JAIST-Japan và NII-Japan giúp các SV, GV của Trường có cơ hội học tập và nghiên cứu tại Nhật Bản - Trường đã xác định ba hướng chiến lược 	2023-2026	Phòng QHĐN

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
			<p>Phát triển đối ngoại và sẽ tiếp tục phát huy, cụ thể:</p> <p>(1) Phát triển phòng LAB theo mô hình 2 trong 1 như ROSEN v.v...(có mô tả rõ trong các báo cáo giao ban thường niên Gửi Ban QHĐN);</p> <p>(2) Các khóa học chuyển giao công nghệ từ DN, ví dụ như NAVER, EVNHCM v.v...</p> <p>(3) Đẩy mạnh hợp tác đào tạo quốc tế thông qua việc tìm kiếm mới các đối tác và các trường Đại học nước ngoài như BCU, UMC.</p> <p>- Về công tác phát triển dự án, Trường đang liên tục tìm kiếm và tham gia các dự án trong và ngoài nước như: Dự án Chương trình viện trợ không hoàn lại về văn hóa cấp cơ sở của chính phủ Nhật Bản, Dự án Raed Japan.</p>		
31.		Hoàn thiện bộ công cụ rà soát các chỉ báo (KPIs) và thực hiện rà soát tổng thể về các quan hệ đối ngoại, mạng lưới và các đối tác.	Rà soát, đánh giá hiệu quả các MOU&MOA hằng năm.	2023-2026	Phòng QHĐN
32.	Tiêu chuẩn 9: Hệ thống ĐBCL	Rà soát, hoàn thiện văn bản quản lý về ĐBCL.	- Cập nhật quy trình tự đánh giá cấp CSGD và CTĐT phù hợp với quy định của Bộ	2023-2025	Phòng TT-PC-ĐBCL

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
			GD&ĐT và ĐHQG-HCM. - Cập nhật các quy trình/quy định về so chuẩn, PVCD, chính sách chất lượng.		
33.		Định kỳ rà soát, cập nhật chính sách chất lượng phù hợp các giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục của Trường.	Cập nhật chính sách chất lượng bám sát triết lý giáo dục và giá trị cốt lõi.	2023-2024	Phòng TT-PC-ĐBCL
34.		Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách công tác ĐBCL các đơn vị.	Tổ chức/Tham gia các lớp tập huấn/bồi dưỡng cho đội ngũ chuyên trách/kiêm nhiệm công tác ĐBCL (ít nhất 1 lần/năm)	2023-2026	Phòng TT-PC-ĐBCL
35.		Cải tiến quy trình xác lập các chỉ tiêu và chỉ số thực hiện chính về đảm bảo chất lượng và đẩy mạnh việc phát triển văn hoá chất lượng của Nhà trường.	Xác lập chỉ số chính về ĐBCL và xây dựng quy trình giám sát, cải tiến.	2023 - 2024	Phòng TT-PC-ĐBCL
36.	Tiêu chuẩn 10: Tự đánh giá và đánh giá ngoài	Lập kế hoạch và thực hiện các cải tiến chất lượng các CTĐT đã được đánh giá ngoài (theo AUN-QA, ASIIN,..)	Hướng dẫn các Khoa lập kế hoạch và thực hiện các cải tiến chất lượng CTĐT sau đánh giá ngoài.	2023-2026	Các Khoa
37.		Ban hành các quy trình, hướng dẫn về các hoạt động chuẩn bị cho ĐGN cấp CSGD và CTĐT	Ban hành quy trình tổ chức hoạt động đánh giá ngoài cấp CSGD và CTĐT.	2023-2024	Phòng TT-PC-ĐBCL
38.	Tiêu chuẩn 11: Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong	Hoàn thiện, tích hợp hệ thống CSDL thông tin nhằm đảm bảo việc thu thập, phân tích và sử dụng những thông tin	Nội dung này có trong dự án "ứng dụng CNTT phục vụ chuyển đổi số tại ĐHQG-	2023-2024	Phòng DL&CNTT

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		cần thiết phục vụ công tác quản lý có hiệu quả những hoạt động cốt lõi, hỗ trợ hiệu quả hơn cho việc ra quyết định của các cấp lãnh đạo.	HCM theo định hướng phát triển đại học số".		
39.		Định kỳ rà soát, lập kế hoạch cải tiến và đánh giá hiệu quả hệ thống quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong.	- Định kỳ rà soát văn bản quản lý nội bộ (1 năm/lần). - Rà soát, đánh giá hiệu quả hệ thống thông tin quản lý nội bộ hằng năm.	2023-2026	Phòng TT-PC-ĐBCL Phòng DL&CNTT
40.	Tiêu chuẩn 12: Nâng cao chất lượng	Rà soát, cập nhật quy định, quy trình, hướng dẫn về công tác so chuẩn, đối sánh; tăng cường thực hiện việc so chuẩn và đối sánh với các đối tác trong và ngoài nước để học tập các thực hành tốt, để khuyến khích đổi mới, sáng tạo.	Cập nhật quy trình/hướng dẫn công tác so chuẩn, đối sánh với các đối tác trong và ngoài nước.	2023-2025	Phòng TT-PC-ĐBCL
		Cải tiến Hướng dẫn đối sánh và so chuẩn chất lượng giáo dục, cải tiến quy trình lựa chọn các thông tin so chuẩn, đối sánh và các tiêu chí lựa chọn đối tác để thực hiện so chuẩn, đối sánh.			
41.					Phòng TT-PC-ĐBCL

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
42.	Tiêu chuẩn 13: Tuyển sinh và nhập học	Rà soát, cải tiến chính sách tuyển sinh SDH. Tiếp tục đổi mới công tác truyền thông tuyển sinh, quảng bá hình ảnh của Trường đến với xã hội.	Đổi mới phương thức tuyển sinh: từ thi tuyển sang xét tuyển từ năm 2023.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
43.		Cải tiến hệ thống dữ liệu tuyển sinh ĐH&SDH, phân tích đánh giá đầy đủ và khai thác hiệu quả dữ liệu tuyển sinh, kết quả tuyển sinh đối với mỗi phương thức xét tuyển và tổ hợp xét tuyển, số lượng sinh viên nhập học ở các tỉnh thành phố, để có các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng tuyển sinh.	- Nhập dữ liệu tuyển sinh lên hệ thống HEMIS của Bộ GDĐT. - Triển khai đề tài NCKH về dữ liệu tuyển sinh nhằm nâng cao chất lượng tuyển sinh và đào tạo.	2023-2026	Phòng ĐTDH
44.		Dữ liệu tuyển sinh được lưu trữ, phân tích, đánh giá thông qua hệ thống google; Riêng dữ liệu phân tích số lượng sinh viên nhập học ở các tỉnh, thành là chưa cần thiết.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN	
45.		Tăng cường công tác giám sát thanh tra tuyển sinh đối với các hình thức đào tạo ngoài chính quy, trình độ đào tạo sau đại học.	- Đã xây dựng kế hoạch và đang triển khai thanh tra các kỳ thi do TT CITD tổ chức tại các đơn vị liên kết. - Đã và đang thực hiện công tác thanh tra tuyển sinh SDH theo kế hoạch tuyển sinh.	Hằng năm	Phòng TT-PC-ĐBCL
46.	Tiêu chuẩn 14: Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	Bồi dưỡng, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia thiết kế phát triển chương trình đào tạo; giám sát, tăng cường khâu thẩm	- Tổ chức tập huấn GV tham gia thiết kế CTĐT. - Xây dựng, cập nhật CTĐT theo quy định/quy trình của trường/cấp trên.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN (chủ trì mảng ĐTSĐH)

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		định chương trình đào tạo trước khi ban hành.			Phòng ĐTDH (chủ trì mảng ĐTDH)
47.		Rà soát, cải tiến CDR CTĐT đảm bảo các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các bậc 6, 7, 8 tương ứng với trình độ ĐH, trình độ ThS và trình độ TS; tương thích với triết lý giáo dục, sứ mạng của Nhà trường.	Rà soát, cải tiến CTĐT định kỳ theo quy định.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN (chủ trì mảng ĐTSĐH) Phòng ĐTDH (chủ trì mảng ĐTDH)
48.		Rà soát, bổ sung phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá trong ĐCHP đảm bảo tương thích với chuẩn đầu ra học phần. Cải tiến phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá của từng chương trình đào tạo.	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các phương pháp giảng dạy và hình thức kiểm tra đánh giá - Đánh giá mức độ phù hợp và tương thích với chuẩn đầu ra của từng môn học thông qua kết quả khảo sát, đánh giá, góp ý của người học và thảo luận chuyên môn. - Bổ sung phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra dựa trên kết quả rà soát, đánh giá. 	Thực hiện liên tục và định kỳ mỗi cuối học kỳ	Khoa, Bộ môn
			- Tập huấn, seminar giới thiệu các phương pháp giảng dạy, đánh giá mới.		
49.		Định kỳ rà soát CTĐT theo quy định; cập nhật một số nội dung trong chương trình dạy học phù hợp với xu thế phát	Rà soát, cải tiến CTĐT định kỳ theo quy định.	2023-2026	Phòng ĐTDH

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		triển, yêu cầu mới của thị trường lao động.			
50.	Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập	Xây dựng quy định, hướng dẫn về xây dựng môi trường dạy và học đa dạng, đáp ứng chuẩn đầu ra, phù hợp với triết lý giáo dục.	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, hướng dẫn triển khai lồng ghép triết lý giáo dục vào các hoạt động dạy và học. - Seminar chia sẻ kinh nghiệm dạy học hiện đại (họp giao ban tháng 5/2023). 	2023-2026	Phòng ĐTDH
51.		Xác định cụ thể và rõ ràng hơn các tiêu chí phân công nhiệm vụ đối với GV phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, thành tích chuyên môn và kinh nghiệm của các GV thuộc các bộ môn khác nhau.	Rà soát quy định về GV, trợ giảng	2023-2026	Phòng ĐTDH
52.		Tăng cường khai thác tiềm năng hợp tác với các đối tác, doanh nghiệp trong việc hỗ trợ và tạo môi trường học tập, thực hành, thực tập nghề nghiệp cho người học.	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức/phối hợp tổ chức với doanh nghiệp các seminar, workshop công nghệ, chương trình thực tập ngắn hạn - Tăng cường các phương thức giảng dạy, học tập có sự tham gia từ doanh nghiệp, đối tác 	Thực hiện liên tục trong năm học	Các khoa, Bộ môn
53.		Đảm bảo phương pháp dạy học của tất cả các chương trình đào tạo đều được cập nhật, hướng tới chuẩn đầu ra của	- Thực hiện định kỳ các hoạt động rà soát cập nhật môn học, nhóm môn học và tính	Thực hiện định kỳ theo năm học	Các khoa, Bộ môn

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		chương trình đào tạo và phù hợp với triết lý giáo dục.	trương thích với chuẩn đầu ra cấp chương trình đào tạo, triết lý giáo dục.		
54.	Tiêu chuẩn 16: Đánh giá người học	Có kế hoạch và triển khai rà soát, cải tiến các phương pháp kiểm tra đánh giá người học và chất lượng đề thi đảm bảo đáp ứng chuẩn đầu ra.	Xây dựng hướng dẫn đánh giá CDR môn học.	2023-2026	Phòng ĐTDH
55.		Xây dựng đồng bộ hệ thống Rubrics đánh giá cho từng chương trình đào tạo.	Rà soát việc xây dựng Rubrics trong đề cương chi tiết các môn học/CTĐT.	2023-2026	Phòng ĐTDH
56.		Tăng cường đánh giá độ tin cậy và hiệu lực của các hình thức/bài thi-kiểm tra để kịp thời cải tiến chất lượng (đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học).	Rà soát công tác đánh giá CDR môn học.	2023-2026	Phòng ĐTDH
57.	Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ	Rà soát, điều chỉnh Quy chế công tác sinh viên phù hợp với tình hình mới.	Quy chế công tác sinh viên hiện tại đã phù hợp tình hình thực tế và đáp ứng yêu cầu các bên liên qua; sẽ rà soát, điều chỉnh quy chế theo quy định của cấp trên.	2023-2026	Phòng CTSV
58.	và hỗ trợ người học	Rà soát, điều chỉnh các tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ cố vấn học tập, nhân viên hỗ trợ trên cơ sở đó có giải pháp đào tạo bồi dưỡng phù hợp.	Xây dựng dashboard hỗ trợ công tác tư vấn và đánh giá cố vấn học tập; Rà soát, điều chỉnh quy định, tiêu chí đánh giá cố vấn học tập.	2023-2024; 2025-2026	Phòng CTSV

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
59.		Định kỳ đánh giá hoạt động hỗ trợ người học thông qua việc giảm tỉ lệ SV thôi học và giảm thời gian tốt nghiệp trung bình.	Nghiên cứu mô hình đánh giá hoạt động hỗ trợ người học của các Trường đại học tiên tiến để có các cải tiến phù hợp: 2023: nghiên cứu, 2024-2025: xây dựng tiêu chí, 2025-2026: rà soát, điều chỉnh.	2023-2026	Phòng CTSV
60.		Định kỳ rà soát, cải tiến và có báo cáo đánh giá hiệu quả của hệ thống giám sát người học.	Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm đến người học.	2023-2026	Phòng ĐTDH
61.	Tiêu chuẩn 18: Quản lý nghiên cứu khoa học	Thực hiện đối sánh với các trường đại học top 200 Châu Á về NCKH để xác định bổ sung các KPIs phù hợp với mục tiêu, sứ mạng, tầm nhìn.	Nghiên cứu cách thức thu thập dữ liệu, triển khai.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN Phòng TTPC-ĐBCL
62.		Tăng cường chính sách NCKH cho cán bộ trẻ, nhóm nghiên cứu tiềm năng; tăng đầu tư cho khoa học và công nghệ, các nghiên cứu đỉnh cao, phát kiến khoa học, tăng đề tài cơ sở; Xây dựng các biện pháp thu hút người học tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, tìm tòi, học hỏi, khám phá tri thức.	Đang thực hiện hiệu quả, số lượng bài báo, đề tài NCKH sinh viên có chiều hướng tăng.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
63.		Tăng cường các công bố chung với các đối tác nước ngoài; đẩy mạnh đầu tư và thu hút đầu tư xây dựng các phòng thí nghiệm mũi nhọn để đáp ứng được với định hướng xây dựng Trường ĐH CNTT hàng đầu Việt Nam và khu vực.	Xem xét triển khai giai đoạn 2026-2030.	2026-2030	Phòng ĐTSĐH-KHCN
64.		Định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động các khoa, trung tâm nghiên cứu chuyên giao, phòng thí nghiệm và những đóng góp nhằm tăng nguồn lực cho Nhà trường.	Định kỳ thực hiện 5 năm 2 lần.	2024-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
65.		Xác lập các chỉ số KPIs về KHCN đối với các đơn vị và cán bộ giảng viên phù hợp với các yêu cầu đặt ra trong sứ mạng, và mục tiêu phát triển của Nhà trường.	Đã có trong KHCL giai đoạn 2021-2025.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
66.	Tiêu chuẩn 19: Quản lý tài sản trí tuệ	Xác định cụ thể các chỉ tiêu cần đạt đối với các phát minh sáng chế, các giải pháp hữu ích, trong kế hoạch chiến lược và nhiệm vụ hàng năm.	Sẽ xác lập chỉ số này trong KHCL giai đoạn 2026-2030.	2026-20230	Phòng ĐTSĐH-KHCN
67.		Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho các sản phẩm NCKH và công nghệ của Trường.	Chuyển sang giai đoạn 2026-2030.	2026-20230	Phòng ĐTSĐH-KHCN

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
68.	Tiêu chuẩn 20: Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	Xây dựng chiến lược tạo TSTT, thúc đẩy chuyển giao tri thức trên các lĩnh vực có thể mạnh và tiềm năng.	Đang xây dựng Bộ quy tắc liên chính học thuật về KHCN.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
69.		Thiết lập quy trình quản lý rủi ro, bảo vệ và chiến lược “ra thị trường”/khai thác các TSTT.	Chuyển sang giai đoạn 2026-2030.	2026-20230	Phòng ĐTSĐH-KHCN
70.		Xây dựng KPIs về hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học trong đó nhấn mạnh trọng số về tính hiệu quả hợp tác.	Xây dựng trong năm 2024-2025.	2024-2025	Phòng ĐTSĐH-KHCN
71.		Xây dựng công viên/vườn ươm khoa học công nghệ có sự tham gia của các đối tác nước ngoài; phát triển bền vững các nhóm nghiên cứu mạnh làm đòn bẩy để tăng cường các đề tài, hợp tác song phương.	Xây dựng trong năm 2025-2026.	2025-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
72.		Rà soát, ban hành văn bản quy định về thiết lập đối tác NCKH.	Thực hiện trong năm 2024.	2024	Phòng ĐTSĐH-KHCN
73.	Định kỳ đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác đối tác NCKH; Rà soát, đánh giá và cải tiến các mối quan hệ đối tác trong NCKH để hội	Thực hiện trong năm 2025.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN	

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
		nhập quốc tế, hướng tới đạt được định hướng trở thành trường Đại học CNTT-TT hàng đầu trong nước và khu vực.			
74.		Bổ sung Kế hoạch chiến lược về phục vụ cộng đồng với các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch và giải pháp riêng, cụ thể cho lĩnh vực hoạt động.	Đã thể hiện hoạt động PVCD của người học trong mục tiêu cụ thể 7, nhóm chiến lược 1, KHCL giai đoạn 2021-2025. Xem xét, bổ sung khi xây dựng KHCL giai đoạn 2026-2030.	KHCL 2026-2030	Tổ xây dựng KHCL
75.	Tiêu chuẩn 21: Kết nối và phục vụ cộng đồng	Đẩy mạnh hoạt động về tư vấn chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế địa phương về CNTT-TT để các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường được đầy đủ hơn.	Đề xuất Trường có các chính sách đẩy mạnh hoạt động tư vấn về CNTT các hoạt động như: + Thực hiện đề tài đặt hàng NCKH và chuyển giao cho các đơn vị bên ngoài; + Tham gia/tổ chức hội nghị, hội thảo + Tham gia thẩm định, phản biện đề tài NCKH bên ngoài. + Tham gia hiệp hội nghề nghiệp chuyên ngành CNTT-TT: hiệp hội An toàn thông tin,	2023-2026	Phòng CTSV
76.		Định kỳ có các báo cáo riêng việc tuân thủ các quy định quản lý và hướng dẫn về hoạt động kết nối và cung cấp các dịch vụ phục vụ cộng đồng.	Thực hiện theo quy định PVCD của Trường	2023-2026	Phòng CTSV

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
77.		Thực hiện khảo sát khách quan và đầy đủ sự hài lòng của các bên liên quan trong và ngoài trường về những cải tiến trong hoạt động PVCD.	<p>Đã thực hiện trong khảo sát CV, GV, NV về môi trường làm việc tại UIT từ năm 2021.</p> <p>Đã thực hiện trong khảo sát người học về chất lượng dịch vụ hỗ trợ từ năm 2021.</p>	Định kỳ 2 năm/lần	Phòng TT-PC-ĐBCL
78.	Tiêu chuẩn 22: Kết quả đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm các giải pháp tối ưu để hạn chế thấp nhất tỷ lệ sinh viên bị cảnh báo học tập và buộc thôi học; - Có phương án tư vấn tâm lý và tăng cường hỗ trợ, giám sát; - Có giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy ngoại ngữ, lập thêm câu lạc bộ tiếng Anh để giúp hỗ trợ các điều kiện cho sinh viên sớm hoàn thành các chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, hoàn thành các điều kiện để tốt nghiệp đúng hạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai các giải pháp hạn chế tỷ lệ SV bị xử lý học vụ. - Triển khai các giải pháp thúc đẩy học ngoại ngữ. 	2023-2026	Phòng ĐTDH
79.		Lập kế hoạch, triển khai thực hiện đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp trung bình, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ người học có việc làm sau tốt nghiệp với các trường trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng.	Triển khai đối sánh giữa các ngành trong trường (do các trường ngoài không cung cấp số liệu nên không thể đối sánh với trường ngoài).	2023-2026	Phòng ĐTDH

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
80.		<p>- Tăng đầu tư cho khoa học và công nghệ; tăng cường năng lực nghiên cứu đồng đều cho cán bộ trẻ, đặt yêu cầu cao hơn đối với các trung tâm nghiên cứu, các nhóm nghiên cứu mạnh, tăng chất lượng công bố quốc tế, nhất là các công bố có chỉ số tác động cao.</p> <p>- Xây dựng chỉ số thực hiện (KPIs) đặc thù đối với một trường đại học CNTT-TT hàng đầu Việt Nam và khu vực.</p>	<p>Các chính sách đã có như tính giờ NCKH, khen thưởng BBKH đều đã hướng đến việc tăng cường chất lượng công bố, chỉ số tác động.</p> <p>Đề tài cơ sở chỉ ưu tiên cho GV Trẻ, có chính sách nhóm NC mạnh. Do đó, có thể coi là đã triển khai từ 2023.</p>	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
81.	Tiêu chuẩn 23: Kết quả nghiên cứu khoa học	<p>Định kỳ thực hiện đối sánh về loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu của người học; Đối sánh các chỉ số thực hiện hoạt động KHCN với các cơ sở giáo dục đại học trong nước và ngoài nước để xây dựng kế hoạch cũng như rà soát, đánh giá kết quả thực hiện làm căn cứ xây dựng các biện pháp cải tiến.</p>	<p>Đã có trong KPI KHCL của Trường</p>	Từ 2024	Phòng ĐTSĐH-KHCN
82.		<p>Xây dựng chiến lược và biện pháp để quản lý, tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ theo “mô hình 4P” (purpose, priority, product, people/partner).</p>	<p>Sẽ xây dựng chiến lược vào năm 2025.</p>	2025	Phòng ĐTSĐH-KHCN

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
83.		Thực hiện đối sánh loại hình và số lượng các TSTT với các cơ sở giáo dục đại học khác trong và ngoài nước để xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu hoạt động hàng năm. Có chiến lược tăng cường đăng ký các phát minh sáng chế, giải pháp khai thác các TSTT.	Việc đối sánh đòi hỏi các Trường phải có chia sẻ thông tin. Chiến lược tăng cường sẽ ban hành trong năm 2024, nhưng bản chất là gom lại từ các chiến lược đã có.	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN
84.		Cân đối nguồn tài chính, đảm bảo tỷ lệ chi cho KHCN đáp ứng được yêu cầu Nghị định 99/2014 của Chính phủ.	Đã và đang thực hiện	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN Phòng KHTC
85.		- Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trong Nhà trường; tổ chức các câu lạc bộ chuyên môn, các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp;	Đang xây dựng đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.	2023-2026	Phòng CTSV
86.		Đặt yêu cầu cụ thể đối với NCKH trong sinh viên; tăng cường đầu tư cho SV thực hiện NCKH, đảm bảo trích đủ 3% nguồn thu từ học phí theo quy định.	Đầu tư SV thực hiện NCKH đã được thực hiện thông qua việc triển khai tài trợ đề tài NCKH-SV 2 đợt/năm, tổ chức hội nghị KHT-NCS hàng năm, tổ chức hội nghị quốc tế MAPR hàng năm, ban hành quy định khen thưởng SV có BBKH, tài trợ cho các Khoa kinh phí hỗ trợ cho SV CTĐT CLC, tài trợ kinh phí tổ chức các cuộc thi học thuật của các Khoa như Khoa	2023-2026	Phòng ĐTSĐH-KHCN

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
			HTTT, Khoa KHMT, Khoa KTMT, Khoa CNPM, Khoa KH&KTTT.		
87.	Tiêu chuẩn 24: Kết quả phục vụ cộng đồng	Rà soát, điều chỉnh Quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường, phân biệt rõ các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng với các lĩnh vực hoạt động khác như đào tạo chính quy, nghiên cứu khoa học, tuyển sinh và hỗ trợ sinh viên trong các chương trình đào tạo có cấp bằng; phân biệt các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong xã hội với hoạt động phục vụ, hỗ trợ cộng đồng sinh viên trong Trường; bổ sung nội dung về đối sánh và đánh giá tác động.	Cập nhật quy định về hoạt động PVCĐ phù hợp triết lý giáo dục, giá trị cốt lõi và nhu cầu các bên liên quan.	2023-2026	Phòng TT-PC-ĐBCL
88.		Thực hiện đánh giá một cách hệ thống, bài bản tác động xã hội, tác động của các hoạt động PVCĐ đối với người học và cán bộ, giảng viên kèm theo khảo sát.	Đã thực hiện trong khảo sát CB, GV, NV về môi trường làm việc tại UIT từ năm 2021.	2023-2026	Phòng TT-PC-ĐBCL

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
89.	Tiêu chuẩn 25: Kết quả tài chính và thị trường	<p>Điều chỉnh Kế hoạch chiến lược của trường giai đoạn 2021-2025, xác định các chỉ tiêu tài chính cho hoạt động đào tạo, NCKH, PVCĐ, chú trọng nhiều hơn đến việc đa dạng hóa nguồn thu và có các giải pháp đột phá nhằm giảm sự phụ thuộc vào đào tạo, tăng nguồn thu từ NCKH, trong đó có tăng nguồn thu từ tư vấn, chuyển giao công nghệ, hợp tác quốc tế trong NCKH và liên kết đào tạo, từ các đề tài do doanh nghiệp đặt hàng và các hoạt động cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, hoạt động bồi dưỡng ngắn hạn.</p>	<p>Điều chỉnh khi xây dựng KHCL giai đoạn 2026-2030 các chỉ số tài chính về đào tạo, KHCN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo: tăng nguồn thu từ các khóa đào tạo ngắn hạn, đào tạo chứng chỉ. - KHCN: tăng nguồn thu từ các đề tài đặt hàng/hợp tác với Sở KHCN TP.HCM, UBND Tp.HCM, các địa phương. 	2026-2030	Lãnh đạo Trường
90.		<p>Xây dựng và ban hành các văn bản quy định hệ thống giám sát tổng thể kết quả các chỉ số thị trường của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng quy trình giám sát KHCL/KPIs. - Triển khai đối sánh liên tục về chỉ số tỷ lệ SV có việc làm sau tốt nghiệp. - Xác định các chỉ số thực hiện từng năm học cho từng hoạt động PVCĐ. 	2023-2026	Phòng ĐTDH Phòng ĐTSĐH-KHCN Phòng CTSV

TT	Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến	Giải pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
91.		Nghiên cứu và có lộ trình tham gia xếp hạng các trường đại học theo bảng xếp hạng trong và ngoài nước.	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tham gia xếp hạng theo QS và THE từ năm 2020 theo chủ trương chung của ĐHQG-HCM. - Nghiên cứu xếp hạng riêng cho Trường về lĩnh vực CNTT-TT. 	2023-2026	Phòng TT-PC-ĐBCL

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Lưu: VT, ĐBCL.



HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Hoàng Tú Anh



THE UNIVERSITY OF CHICAGO
LIBRARY
540 EAST 57TH STREET
CHICAGO, ILL. 60637
U.S.A.